

Số: 279 /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày 06 tháng 12 năm 2017

## BÁO CÁO

### Tổng kết việc thi hành Luật Phòng, chống ma túy năm 2000

(Sửa đổi, bổ sung năm 2008)

TRUNG TÂM CÔNG ĐÁO & TÍN HỌC Q. NGÃI	
CV	Số:.....11254.....
ĐẾN	Ngày: 06.12.17
	Chuyên:.....Thực.....

Thực hiện Kế hoạch số 226/KH-BCA-C41, ngày 28/7/2017 của Bộ Công an về tổng kết việc thi hành Luật Phòng, chống ma túy năm 2000 (Sửa đổi, bổ sung năm 2008), UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo kết quả như sau:

### I. TÌNH HÌNH

Tình hình tội phạm ma túy và tệ nạn ma túy trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi diễn biến phức tạp; nổi lên là tội phạm ma túy ở ngoài tỉnh cấu kết với người nghiện trong tỉnh hình thành nên các đường dây mua bán, vận chuyển trái phép các chất ma túy, chủ yếu từ thành phố Hồ Chí Minh về địa bàn tỉnh tiêu thụ; đối tượng phạm tội ma túy thực hiện với những phương thức, thủ đoạn hoạt động hết sức tinh vi, xảo quyệt; tình trạng mua bán và tổ chức sử dụng trái phép các ma túy tổng hợp, nhất là ma túy dạng “đá”, “thuốc lắc” ngày càng gia tăng và lây lan nhanh trong lứa tuổi thanh, thiếu niên.

Lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy tỉnh Quảng Ngãi đã phát hiện, bắt, xử lý 296 vụ - 544 đối tượng phạm tội và vi phạm pháp luật về ma túy. Công tác tổ chức cai nghiện và quản lý sau cai nghiện hiệu quả thấp; số người nghiện có hồ sơ quản lý còn ít so với thực tế người nghiện ma túy ở ngoài xã hội. Toàn tỉnh hiện có 310 người nghiện ma túy do Công an lập hồ sơ quản lý (tính đến ngày 30/6/2017) tăng 201 người so với cuối năm 2008; trong đó có 168 người đang có mặt tại địa phương và 142 người không có mặt tại địa phương; số xã, phường, thị trấn có tệ nạn ma túy 39/184 (giảm 02 xã so với cuối năm 2008).

### II. KẾT QUẢ CÁC MẶT CÔNG TÁC

#### 1. Kết quả chỉ đạo triển khai

- Tham mưu Tỉnh uỷ ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 và Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 26/3/2008 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm; phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới. Chương trình hành động số 60-CTr/TU ngày 02/3/2015 về thực hiện Kết luận số 95-KL/TW, ngày 02/4/2014 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 26/3/2008 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới. Tổ chức Hội nghị sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW của Bộ Chính trị.

- Ban hành 01 Chỉ thị, 13 Quyết định, 09 Kế hoạch, 26 văn bản chỉ đạo như: Quyết định thành lập Ban Tổ chức, Ban Giám khảo và Tổ thư ký cuộc thi tìm hiểu Luật Phòng, chống ma túy năm 2000 (Sửa đổi, bổ sung năm 2008) về lĩnh vực cai nghiện phục hồi; Quyết định ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược Quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Quyết định kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện Dự án “Xây dựng xã, phường, thị trấn không có tệ nạn ma túy”; Quyết định ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy giai đoạn 2012 - 2015; quy định trách nhiệm đóng góp và chế độ hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy chữa trị, cai nghiện tự nguyện tại Trung tâm Công tác xã hội tỉnh và cai nghiện tại gia đình, cộng đồng trên địa bàn tỉnh. Kế hoạch triển khai Nghị định số 94/2009/NĐ-CP, ngày 26/10/2009 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống ma túy về quản lý sau cai nghiện ma túy; thực hiện Nghị định số 94/2010/NĐ-CP, ngày 09/9/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng; triển khai thực hiện Nghị quyết số 98/NQ-CP của Chính phủ và Chương trình hành động số 60-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác phòng, chống, kiểm soát và cai nghiện ma túy trong tình hình mới. Chỉ đạo thực hiện Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống ma túy; tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Tháng hành động phòng, chống ma túy”; chấn chỉnh công tác quản lý, cai nghiện ma túy tại Trung tâm Công tác xã hội tỉnh; thành lập đội công tác xã hội tỉnh nguyện tại xã, phường, thị trấn theo Thông tư liên tịch số 24/2012/TTLT-BLĐT BXH-BNV-BTC, ngày 22/10/2012 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính; tăng cường thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW, Chỉ thị số 21-CT/TW của Bộ Chính trị và các chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống tội phạm; phòng chống ma túy của Chính phủ; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và vận động nhân dân tham gia phòng, chống ma túy; quản lý, giáo dục, giúp đỡ người nghiện ma túy và người sau cai nghiện tại nơi cư trú; tăng cường công tác quản lý cai nghiện tại Trung tâm Công tác xã hội tỉnh. Tổ chức Hội thi tuyên truyền viên về phòng, chống ma túy giỏi toàn tỉnh (năm 2013).

## **2. Trách nhiệm phòng, chống ma túy**

### ***a) Công an tỉnh***

- Chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh triển khai thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW, ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới; Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 26/3/2008 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới; Chiến lược Quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm

2030; Dự án “Xây dựng xã, phường, thị trấn không có tệ nạn ma túy”; Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy giai đoạn 2012 - 2015.

- Thực hiện các biện pháp đấu tranh phòng, chống và kiểm soát ma túy theo chức năng, nhiệm vụ được phân công; áp dụng các biện pháp nghiệp vụ của ngành Công an trong việc phát hiện, bắt, xử lý tội phạm và vi phạm pháp luật về ma túy.

- Đấu tranh phòng, chống đối với các hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng trái phép các chất ma túy trên địa bàn tỉnh.

#### ***b) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội***

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh thực hiện các chủ trương, chính sách về tổ chức cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện. Thống kê, đánh giá tình hình cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện và giải quyết các vấn đề xã hội sau cai nghiện.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan và chính quyền địa phương hướng dẫn việc cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm và cai nghiện tại gia đình, cộng đồng; dạy nghề, tạo việc làm, tạo điều kiện cho người nghiện ma túy sau cai hòa nhập cộng đồng; phòng, chống tái nghiện.

***c) Sở Y tế:*** Phối hợp với các ngành có liên quan tiến hành kiểm tra các cơ sở mua bán thuốc tân dược gây nghiện, thuốc hướng thần và tiền chất, qua đó đã nhắc nhở, xử lý đối với các cơ sở vi phạm và thu hồi giấy phép lưu hành thuốc không đúng quy định.

#### ***d) Cục Hải quan, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh***

Phối hợp với các ngành có liên quan và chính quyền địa phương đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy tại địa bàn cảng biển và trên biển; kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ phương tiện, hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, kịp thời ngăn chặn các hành vi buôn bán, vận chuyển trái phép các chất ma túy, tiền chất, thuốc tân dược gây nghiện, thuốc hướng thần qua biên giới biển.

***đ) Sở Tư pháp:*** Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy, nhất là những điểm mới trong Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống ma túy để cán bộ, công chức nâng cao nhận thức và trách nhiệm trong công tác phòng, chống ma túy.

***e) Sở Giáo dục và Đào tạo:*** Tổ chức rà soát, bổ sung nội dung giáo dục phòng, chống ma túy trong trường học; tổ chức các hoạt động giáo dục ngoại khóa về phòng, chống ma túy. Phối hợp với các ngành có liên quan xử lý học sinh vi phạm pháp luật về ma túy nhằm ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn ma túy trong trường học.

***g) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:*** Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo tuyên truyền, vận động nhân dân không trồng cây có chứa chất ma túy.

***h) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận; Liên đoàn Lao động tỉnh; Tỉnh đoàn Quảng Ngãi; Hội Liên hiệp Phụ nữ; Hội Nông dân; Hội Cựu chiến binh; Hội Người cao tuổi tỉnh***

Tổ chức tuyên truyền, giáo dục, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tham gia phòng, chống tội phạm ma túy và tệ nạn ma túy. Tổ chức cho đoàn viên, hội viên cam kết bản thân, gia đình và con em không liên quan đến ma túy; tham gia quản lý, giáo dục, giúp đỡ người nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng.

***i) UBND các huyện, thành phố***

- Ban hành các văn bản chỉ đạo các ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội và UBND xã, phường, thị trấn tăng cường tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia phòng, chống ma túy; cai nghiện ma túy, dạy nghề và giải quyết việc làm sau cai nghiện; xây dựng xã, phường, thị trấn, cơ quan, đơn vị, trường học an toàn, không có tội phạm ma túy, tệ nạn ma túy và người nghiện ma túy.

- Thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo và lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy các cấp nhằm tăng cường công tác tham mưu UBND cùng cấp chỉ đạo, điều hành thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 26/3/2008 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới và quy định của Luật Phòng, chống ma túy.

- Chỉ đạo UBND cấp xã tổ chức cho người nghiện ma túy, gia đình người nghiện ma túy khai báo về tình trạng nghiện ma túy và đăng ký hình thức cai nghiện; tổ chức cai nghiện ma túy tại cộng đồng; hướng dẫn, hỗ trợ cai nghiện ma túy tại gia đình; áp dụng các biện pháp quản lý sau cai nghiện.

**3. Kết quả kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy**

Ngành Y tế phối hợp với lực lượng Công an và các đơn vị có liên quan tổ chức hơn 139 đợt kiểm tra thuốc gây nghiện, thuốc hướng tâm thần và tiền chất tại các cơ sở y tế; phát hiện 62 cơ sở vi phạm chủ yếu là các hành vi vi phạm thông thường về các quy định về lĩnh vực y tế nên Đoàn Thanh tra chỉ nhắc nhở, kiểm điểm, hướng dẫn tại cơ sở, chưa phát hiện các cơ sở vi phạm về thuốc gây nghiện, hướng tâm thần, tiền chất dùng làm thuốc liên quan đến ma túy; qua đó nhắc nhở 27 cơ sở, phạt vi phạm hành chính 35 cơ sở, số tiền hơn 200 triệu đồng.

**4. Kết quả công tác cai nghiện ma túy**

***a) Công tác cai nghiện ma túy***

- Từ năm 2009 đến tháng 6/2017 có 495 lượt người tham gia cai nghiện ma túy tại Trung tâm Công tác xã hội tỉnh và cai nghiện tại gia đình, cộng đồng (Trung tâm: 221 lượt; gia đình và cộng đồng: 274 lượt người).

- Số lượt người tham gia cai nghiện tại Trung tâm Công tác xã hội ngày càng giảm do bất cập, chông chéo trong các văn bản pháp luật quy định về công tác cai nghiện, nhất là cai nghiện bắt buộc.

- Công tác cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng trong những năm qua người nghiện đã thực hiện tốt giai đoạn cắt cơn. Tuy nhiên, khi hết giai đoạn cắt cơn người nghiện được giao cho gia đình quản lý thì người nghiện thường bị tái nghiện do gia đình cũng như thành viên được phân công theo dõi, giúp đỡ thiếu sự quản lý, hơn nữa người nghiện thường đi làm ăn xa; sự rủ rờ, lôi kéo của bạn bè dẫn đến việc theo dõi, quản lý, tổ chức dạy nghề, tìm việc làm gặp nhiều khó khăn.

### ***b) Công tác quản lý sau cai***

- Tổng số lượt người được quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú từ năm 2009 đến 30/6/2017 là 99 lượt người.

- Cấp ủy, chính quyền địa phương có quan tâm chỉ đạo các ngành, đoàn thể tiếp cận, hỗ trợ, tư vấn cho người sau cai nghiện tại nơi cư trú tái hòa nhập cộng đồng góp phần ổn định đời sống, an ninh, trật tự tại địa phương. Tuy nhiên, công tác quản lý người sau cai nghiện tại nơi cư trú còn gặp những khó khăn như: Công tác quản lý, hỗ trợ, giúp đỡ người sau cai nghiện hòa nhập cộng đồng ở một số địa phương chưa được quan tâm đúng mức; sự phối hợp, phân công trách nhiệm theo dõi, giúp đỡ ở các địa phương còn mang tính hình thức. Người nghiện sau khi trở về địa phương luôn tìm cách né tránh, ít tiếp xúc với cán bộ và chính quyền địa phương nên công tác tiếp cận để tuyên truyền, vận động can thiệp, giúp đỡ người nghiện tiếp cận với các chính sách như học nghề, tìm việc làm gặp khó khăn. Người nghiện thiếu sự quan tâm chăm sóc, quản lý của gia đình, bản thân không có ý chí, nghị lực vươn lên, không cách ly được với môi trường ma túy nên dẫn đến tình trạng tái nghiện cao. Sự kỳ thị của cộng đồng đối với người nghiện, sự lôi kéo rủ rờ của bạn bè, lười lao động, cũng như phân đông người nghiện sau khi tái hòa nhập cộng đồng thường đi khỏi nơi cư trú nên việc quản lý, giúp đỡ, hỗ trợ chưa đạt hiệu quả cao.

### ***c) Giải quyết các vấn đề xã hội sau cai nghiện***

Công tác hỗ trợ học nghề, tìm việc làm và tạo điều kiện để tham gia các hoạt động xã hội, tái hòa nhập cộng đồng đã được các cấp, các ngành và chính quyền địa phương quan tâm. Tuy nhiên, sau khi tái hòa nhập cộng đồng người nghiện không tìm được nghề phù hợp với sức khỏe; các cơ sở, doanh nghiệp còn ngại tiếp nhận đối với những người cai nghiện ma túy về địa phương. Mặt khác, ngành nghề đào tạo tại Trung tâm hiện nay tính khả thi không cao, dạy nghề mang tính đồng loạt, đa số người nghiện không thể ứng dụng những nghề được đào tạo sau khi trở về cộng đồng. Bên cạnh đó, người nghiện ma túy bị kỳ thị rất lớn từ đơn vị tuyển dụng; người sau cai nghiện còn gặp trở ngại do kém năng động, thiếu tự tin thậm chí là tự ti khi tiếp xúc. Do đó, công tác dạy nghề và tìm việc làm của người sau cai nghiện đạt hiệu

quả thấp, dẫn đến việc tái hòa nhập cộng đồng của người sau cai nghiện còn gặp nhiều khó khăn dẫn đến tỷ lệ tái nghiện cao.

## **5. Kết quả quản lý nhà nước về phòng, chống ma túy**

### ***a) Tổ chức thực hiện chiến lược, chủ trương, chính sách, kế hoạch về phòng, chống ma túy***

- Thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, UBND tỉnh tham mưu Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 36-CT/TU, ngày 02/4/2009 về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trên địa bàn tỉnh; Chương trình hành động số 06-CTr/TU, ngày 28/12/2010 về thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW, ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới; Chương trình hành động số 60-CTr/TU, ngày 02/3/2015 về thực hiện Kết luận số 95-KL/TW, ngày 02/4/2014 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 26/3/2008 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới.

- Ban hành các Quyết định thực hiện Chiến lược Quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; thực hiện Dự án “Xây dựng xã, phường, thị trấn không có tệ nạn ma túy”; Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy giai đoạn 2012 - 2015; thực hiện Nghị định số 94/2010/NĐ-CP, ngày 09/9/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng; triển khai thực hiện Nghị quyết số 98/NQ-CP, ngày 26/12/2014 của Chính phủ về tăng cường chỉ đạo công tác phòng, chống, kiểm soát và cai nghiện ma túy trong tình hình mới; Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình công tác phòng, chống AIDS và phòng, chống ma túy, mại dâm trên địa bàn tỉnh năm 2017; triển khai thực hiện công tác phòng, chống ma túy, cai nghiện ma túy năm 2017 và những năm tiếp theo; cai nghiện ma túy và quản lý sau cai đối với người nghiện ma túy giai đoạn 2017 - 2020 trên địa bàn tỉnh.

### ***b) Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ về phòng, chống ma túy***

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Công an tỉnh, Bệnh viện Tâm thần tỉnh tổ chức 04 lớp tập huấn nâng cao năng lực cho 460 lượt cán bộ làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội cấp huyện, cấp xã; cộng tác viên phòng, chống tệ nạn xã hội ở các xã, phường, thị trấn trọng điểm về các văn bản pháp luật liên quan đến công tác cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng; quản lý sau cai nghiện và công tác xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn ma túy, mại dâm. Thông qua tập huấn các học viên nắm được tác hại của ma túy, công tác cai nghiện ma túy, trình tự, thủ tục áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện bắt buộc; công tác xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn ma túy, mại dâm.

Tuy nhiên, công tác đào tạo chuyên sâu cho cán bộ làm công tác cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng chưa được thực hiện như: Tập huấn xác định tình trạng nghiện, phác đồ điều trị nghiện các dạng ma túy đá, ma túy tổng hợp, kỹ năng quản lý người cai nghiện, sau cai nghiện tại nơi cư trú... dẫn đến hiệu quả công tác cai nghiện và quản lý sau cai chưa cao.

### **c) Kết quả đấu tranh phòng, chống ma túy**

- Lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy đã phát hiện, bắt, xử lý 296 vụ - 544 đối tượng phạm tội và vi phạm pháp luật về ma túy (*Lực lượng Công an bắt, xử lý 287 vụ - 528 đối tượng, Bộ đội Biên phòng bắt 09 vụ - 16 đối tượng*); tạm giữ 362,655g heroin; 23 viên, 239,934g ma túy tổng hợp; 1,64kg cần sa, 1,04kg và 300g gói “hàng cò” và một số tang vật khác có liên quan. Tổ chức xác minh, truy bắt và vận động đầu thú 03 đối tượng truy nã về ma túy; rà soát và triệt xóa 01 tụ điểm về ma túy (tại vùng giáp ranh giữa thị trấn Châu Ô và xã Bình Trung thuộc huyện Bình Sơn), 18 điểm phức tạp về ma túy.

- Tòa án nhân dân các cấp đã xét xử 235 vụ - 385 bị cáo, trong đó: Xét xử sơ thẩm 181 vụ - 307 bị cáo, xét xử phúc thẩm 54 vụ - 78 bị cáo phạm tội về ma túy.

### **d) Công tác thống kê nhà nước về phòng, chống ma túy**

Qua triển khai thực hiện Quyết định số 127/2009/QĐ-TTg, ngày 26/6/2009 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 12/2011/TT-BCA-C41, ngày 25/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Công an, Công an tỉnh đã tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, phục vụ kịp thời công tác thống kê, báo cáo về phòng, chống ma túy, người nghiện ma túy; nắm tình hình và đề ra phương hướng chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm và tệ nạn ma túy. Tuy nhiên, quá trình triển khai thực hiện, vẫn có những khó khăn, vướng mắc như: Phương tiện phục vụ cho công tác thống kê (máy vi tính) còn thiếu; nhất là ở Công an các huyện, thành phố; do đó công tác thống kê ở các đơn vị này còn gặp nhiều khó khăn. Công tác thống kê báo cáo ở Công an các đơn vị địa phương thực hiện chưa đồng bộ, thời gian gửi về chậm gây khó khăn cho việc tập hợp thống kê của Công an tỉnh.

### **đ) Công tác tuyên truyền về phòng, chống ma túy**

- Đổi mới nội dung, hình thức, biện pháp truyền truyền, giáo dục phòng, chống ma túy nhằm nâng cao ý thức và trách nhiệm công dân trong đấu tranh phòng, chống và lên án, tố giác tội phạm ma túy gắn với xây dựng phong trào “*Toàn dân đoàn kết, xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư*” và các chương trình khác tại địa phương.

- Xác định công tác phòng ngừa là chính, các đơn vị, địa phương đã tăng cường tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy đến từng khu dân cư, tổ dân phố, doanh nghiệp, trường học...

nội dung tuyên truyền chủ yếu là cách nhận biết các chất ma túy, tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người, cộng đồng và xã hội, cách phòng ngừa đấu tranh với tội phạm và tệ nạn ma túy, phát động phong trào toàn dân tham gia lên án, tố giác tội phạm ma túy và tệ nạn ma túy; đối tượng tập trung tuyên truyền chủ yếu là học sinh, sinh viên, cán bộ, giáo viên, công chức, viên chức, lái xe, phụ lái xe và nhân dân. Qua đó, đã góp phần nâng cao nhận thức về phòng, chống ma túy, thấy rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe, gia đình và xã hội để chủ động phòng, chống.

Tuy nhiên, công tác tuyên truyền về phòng, chống ma túy chưa đạt hiệu quả cao, do chưa đổi mới về nội dung, hình thức tuyên truyền; đối tượng có nguy cơ cao không tham gia vào các buổi tuyên truyền nên không cập nhật được các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với số đối tượng này.

#### ***e) Công tác kiểm tra, thanh tra***

- Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh thành lập Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra việc thực hiện các Chương trình phòng, chống tội phạm; phòng, chống ma túy; phòng, chống mua bán người và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc 6 tháng đầu năm 2017 tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Y tế; Ban Chỉ đạo các huyện Bình Sơn, Sơn Tịnh, Sơn Hà, Ba Tơ, thành phố Quảng Ngãi và Ban Chỉ đạo các xã Bình Trị, huyện Bình Sơn; xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh; xã Sơn Thành, huyện Sơn Hà; thị trấn Ba Tơ, huyện Ba Tơ; phường Lê Hồng Phong, thành phố Quảng Ngãi.

- Công an tỉnh đã tiến hành 02 đợt thanh tra: Đợt 1 thanh tra về trách nhiệm của UBND các cấp trong công tác quản lý nhà nước về phòng, chống ma túy và thực hiện Dự án “Xây dựng xã, phường, thị trấn không có tệ nạn ma túy” tại UBND thành phố Quảng Ngãi và UBND phường Trần Phú, Lê Hồng Phong, Nguyễn Nghiêm, Chánh Lộ, Trần Hưng Đạo thuộc thành phố Quảng Ngãi và UBND huyện Đức Phổ, UBND xã Phổ Văn, Phổ Hòa và thị trấn Đức Phổ; đợt 2 thanh tra về việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống ma túy tại UBND các huyện Bình Sơn, Tư Nghĩa, Mộ Đức; UBND xã Bình Long, Bình Chánh, thị trấn Châu Ô, huyện Bình Sơn; UBND xã Nghĩa Phương, Nghĩa Hòa, thị trấn La Hà, huyện Tư Nghĩa; UBND xã Đức Tân, Đức Phong, Đức Nhuận, huyện Mộ Đức và Trung tâm Công tác xã hội tỉnh.

Qua các đợt kiểm tra, thanh tra nhận thấy Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, Trung tâm Công tác xã hội tỉnh và UBND, Ban Chỉ đạo cấp huyện, cấp xã đã nhận thức đúng về tầm quan trọng của công tác phòng, chống ma túy và tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người, gia đình và cộng đồng; ban hành các quyết định, kế hoạch công văn chỉ đạo các cơ quan chuyên môn theo chức năng thực hiện công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn theo chỉ đạo, hướng dẫn của UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh. Lực lượng



Công an cấp huyện, cấp xã đã làm tốt công tác tham mưu cho UBND cùng cấp thực hiện đấu tranh phòng, chống ma túy, triệt xóa các điểm phức tạp về ma túy.

Tuy nhiên, công tác tiếp nhận, triển khai, quán triệt và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên về phòng, chống ma túy tại một số địa phương chưa hiệu quả. Một số nội dung trong công tác phòng, chống ma túy tuy có đề ra trong kế hoạch nhưng mang hình thức theo chỉ đạo của cấp trên, chưa tổ chức thực hiện; một số cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND cấp huyện, cấp xã chưa nhận thức đầy đủ về chức năng, nhiệm vụ của mình trong công tác phòng, chống ma túy nên không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định.

### **III. MỐI QUAN HỆ GIỮA LUẬT PHÒNG, CHỐNG MA TÚY VỚI CÁC VĂN BẢN KHÁC CÓ LIÊN QUAN**

#### **1. Sự chồng chéo, mâu thuẫn giữa quy định của Luật Phòng, chống ma túy với quy định của các bộ luật khác có liên quan**

- Điều 114 Luật Xử lý vi phạm hành chính quy định người chấp hành xong quyết định cai nghiện bắt buộc được trả về địa phương trong khi Điều 3 Luật Phòng, chống ma túy quy định người chấp hành xong quyết định phải áp dụng biện pháp quản lý sau cai từ 01 đến 02 năm.

- Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính quy định đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên trong khi đó Điều 29 Luật Phòng, chống ma túy quy định người nghiện từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi.

- Điều 105 Luật Xử lý vi phạm hành chính quy định Tòa án nhân dân cấp huyện có thẩm quyền quyết định áp dụng các biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong khi đó Điều 28 Luật Phòng, chống ma túy quy định việc đưa người nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được thực hiện theo quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

#### **2. Những vấn đề phát sinh trong thực tiễn công tác phòng, chống ma túy chưa được Luật Phòng, chống ma túy quy định và cần được pháp luật điều chỉnh**

- Điều 103 Luật Xử lý vi phạm hành chính quy định trong thành phần hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc phải có giấy xác định tình trạng nghiện thực tế không xác định được tình trạng nghiện do người nghiện không hợp tác để có được các triệu chứng như hướng dẫn.

- Hiện nay, nhiều đối tượng có hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy XLR-11 (còn gọi Cỏ Mỹ) ngày càng nhiều, nhất là các đối tượng trong độ tuổi thanh thiếu niên. Tuy nhiên, chế tài xử lý đối với các hành vi

mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy XLR-11 chỉ mới dừng lại ở mức xử lý hành chính.

- Để xác định tình trạng nghiện ma túy thì phải đảm bảo theo quy trình được quy định tại Điều 5 Thông tư liên tịch số 17/2015/TTLT-BYT-BLĐTBXH-BCA ngày 09/7/2015 của Bộ Y tế, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, Bộ Công an quy định thẩm quyền, thủ tục, quy trình xác định tình trạng nghiện ma túy nhưng chỉ xác định tình trạng nghiện ma túy đối với nhóm Opiats và dạng Amphetamine. Bên cạnh đó, việc xác định tình trạng nghiện cần có thời gian tạm giữ tối đa là 03 ngày (đối với nhóm Opiats) và tối đa 05 ngày (đối với dạng Amphetamine) để xác định hội chứng cai nhưng Luật Xử lý vi phạm hành chính không có biện pháp để giữ đối tượng trong thời gian đó mà chỉ quy định được tạm giữ 24 giờ.

- Theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 8 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP, ngày 30/12/2013 của Chính phủ, trường hợp người vi phạm có nơi cư trú không thuộc xã, phường, thị trấn nơi xảy ra vi phạm thì bàn giao người và biên bản vi phạm cho cơ quan Công an cấp xã nơi người vi phạm cư trú để tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Tuy nhiên, Nghị định chưa quy định hình thức chuyển, trách nhiệm của các bên liên quan trong việc chuyển, gây khó khăn cho công tác này, đặc biệt nơi cư trú ở khác tỉnh, thành phố với nơi người đó vi phạm.

- Tại Điểm c Khoản 1 Điều 8 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP, ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định trường hợp chưa xác định được nơi cư trú ổn định của người vi phạm thì tiến hành xác định nơi cư trú ổn định của người đó. Trong thời gian 15 ngày làm việc nếu xác định được nơi cư trú ổn định thì chuyển người đó về nơi cư trú để lập hồ sơ; nếu không xác định được nơi cư trú ổn định thì lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Nghị định không quy định trong thời gian xác định nơi cư trú (15 ngày kể từ ngày vi phạm) thì quản lý người vi phạm như thế nào.

### **3. Đánh giá về các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Phòng, chống ma túy có liên quan**

Hệ thống các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn Luật Phòng, chống ma túy năm 2000 và Luật Sửa đổi, bổ sung năm 2008 đã tạo hành lang pháp lý cho các cơ quan chức năng thực hiện công tác phòng, chống ma túy đạt hiệu quả trong thời gian qua, nhất là công tác cai nghiện góp phần ổn định tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh.

Tuy nhiên, khi áp dụng thực hiện vào thực tế thì còn một số khó khăn, vướng mắc, bất cập như:

- Điều 13 Nghị định số 56/2016/NĐ-CP, ngày 29/6/2016 của Chính phủ quy định “Người không có nơi cư trú ổn định là trường hợp không xác định được nơi đăng ký thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú của người vi phạm và người đó thường xuyên đi lang thang, không ở một nơi cố định...”

thực tế không xác định được thể nào là thường xuyên đi lang thang dẫn đến việc vận dụng khác nhau giữa các địa phương.

- Thông tư liên tịch số 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP của Bộ Công an, Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp ngày 14/11/2015 sửa đổi, bổ sung một số điểm của Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP, ngày 24/12/2007 về áp dụng một số quy định tại Chương XVIII “Các tội phạm về ma túy” của Bộ luật Hình sự năm 1999, trong đó có quy định: Chỉ trưng cầu giám định hàm lượng bắt buộc đối với 04 trường hợp, ngoài 04 trường hợp này nếu có căn cứ và xét thấy cần thiết, Tòa án trực tiếp trưng cầu giám định để bảo đảm việc xét xử đúng pháp luật, quy định này cần được hướng dẫn cụ thể hơn để bảo đảm sự thống nhất trong xét xử loại tội phạm này.

#### **IV. NHỮNG ĐỊNH HƯỚNG CƠ BẢN NHẪM SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LUẬT PHÒNG, CHỐNG MA TÚY**

##### **1. Về kết cấu của Luật Phòng, chống ma túy**

- Nên quy định riêng 01 chương dành riêng cho việc ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất (theo hướng mở vì trong thời gian gần đây thực tế có nhiều loại chất gây nghiện chưa được xác định là chất ma túy, chất hướng thần và tiền chất).

- Kết cấu về trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước nên quy định ở 01 chương, điều cụ thể và phù hợp với Luật khác có liên quan đến công tác phòng, chống ma túy.

##### **2. Các vấn đề khác có liên quan**

- Bổ sung thêm hành vi sử dụng chất gây nghiện hoặc chất kích thích khác ở Điều 3 Luật Phòng, chống ma túy.

- Bổ sung trách nhiệm của các cơ quan Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân trong Luật Phòng, chống ma túy.

- Sửa đổi Điều 29 Luật Phòng, chống ma túy về “Độ tuổi người nghiện ma túy” cho phù hợp với Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- Cụ thể hóa các hoạt động của các cơ quan chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy (Bộ đội Biên phòng, Công an, Hải Quan, Cảnh sát biển...) được quy định tại Điều 13 và Điều 38a trong Luật Phòng, chống ma túy được sửa đổi, bổ sung năm 2008 cho phù hợp với Bộ Luật tố tụng hình sự 2015, Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- Bổ sung chế độ phụ cấp đặc thù cho lực lượng chuyên trách làm công tác phòng, chống ma túy vì hiện nay một số vị trí công tác làm nhiệm vụ phòng, chống ma túy nhưng chưa được hưởng chế độ đặc thù.

- Sớm có quy định về chế tài xử lý đối với các hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy XLR-11 vì đến thời điểm này, các hành vi vi phạm

pháp luật có liên quan đến chất XLR-11 đều chỉ bị xử lý hành chính nên chưa đủ sức răn đe.

- Đưa việc xác định tình trạng nghiện vào Luật Phòng, chống ma túy.

- Công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện phải được quy định chi tiết, bổ sung phần chế tài đối với người không chấp hành việc quản lý sau cai nghiện tại địa phương.

Trên đây là Báo cáo tổng kết việc thi hành Luật Phòng, chống ma túy năm 2000 (Sửa đổi, bổ sung năm 2008) trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, UBND tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo Bộ Công an theo dõi tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- V11, C41, C47 - Bộ Công an;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Hội: Nông dân, Cựu Chiến binh, Liên hiệp Phụ nữ, Người Cao tuổi;
- BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- Tỉnh đoàn;
- VKSND, TAND tỉnh;
- Cục Hải quan tỉnh;
- Liên đoàn Lao động tỉnh;
- Các Sở: LĐTĐ, Y tế, Tư pháp, Giáo dục và Đào tạo, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Thông tin và truyền thông;
- Bưu điện tỉnh;
- Đài phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Báo Quảng Ngãi;
- UBND các huyện, thành phố;
- Phòng PV11 (Công an tỉnh);
- VPUB: CVP, PCVP, KGVX, CBTH;
- Lưu: VT, NCbđv566.

